

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/DS-ST

Ngày: 05/7/2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản và hợp đồng góp hụi*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Hồng.*

*Các Hội thẩm nhân dân*

1. Ông Nguyễn Văn Tâm.

2. Bà Lê Thị Ngọc Thúy.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Ngọc Duy Linh – thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Không tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 59/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản và hợp đồng góp hụi*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2021/QĐXX-ST ngày 25 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị S**, sinh năm 1953; (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh T.

**2. Bị đơn: Trần Thị Kim H**, sinh năm 1980; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã B, huyện G, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn là bà Nguyễn Thị S trình bày: Bà có tham gia góp hụi do chị H làm đầu thảo cụ thể như sau:

+ Hụi 1.000.000 đồng /tháng mở ngày 09/9/2019 (âm lịch) hụi gồm 21 phần, bà tham gia 01 phần và đóng đến kì 17 thì chị H úp hụi. Số tiền hụi bà thực đóng là 12.750.000 đồng. Nay yêu cầu trả chị H trả lại số tiền thực đóng là 12.750.000 đồng.

+ Hụi 2.000.000 đồng /tháng mở ngày 09/9/2019 (âm lịch) hụi gồm 21 phần, bà tham gia 01 phần và đóng đến kì 17 thì chị H úp hụi. Số tiền hụi bà thực đóng là 24.500.000 đồng. Nay yêu cầu trả chị H trả lại số tiền thực đóng là 24.500.000 đồng.

+ Hụi 300.000 đồng /tuần mở ngày 26/5/2020 (âm lịch) hụi gồm 27 phần, bà tham gia 04 phần và đóng đến kì 24 thì chị H úp hụi. Số tiền hụi bà thực đóng là 22.760.000 đồng. Nay yêu cầu trả chị H trả lại số tiền thực đóng là 22.760.000 đồng.

+ Hụi 300.000 đồng /tuần mở ngày 01/10/2020 (âm lịch) hụi gồm 27 phần, bà tham gia 02 phần và đóng đến kì 8 thì chị H úp hụi. Số tiền hụi bà thực đóng là 3.880.000 đồng. Nay yêu cầu trả chị H trả lại số tiền thực đóng là 3.880.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 25/11/2019 (âm lịch) chị H có mượn số tiền 10.000.000 đồng để mua bán trái cây hẹn đến tết sẽ trả nhưng sau đó chị H không thực hiện. Vốn chưa trả.

Nay bà yêu cầu chị H có nghĩa vụ trả cho bà số tiền hụi và tiền vay còn nợ tổng cộng là 73.890.000 đồng. Yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Không yêu cầu tính lãi.

\* Bị đơn chị Trần Thị Kim H vắng mặt không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Sương dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[I] Về tố tụng:

Quan hệ mà các bên đang tranh chấp là “*Hợp đồng dân sự vay tài sản và hợp đồng góp hụi*” được quy định tại điều 463, 471 Bộ luật Dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt Bà S theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Trần Thị Kim H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hai lần thông báo về phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đến dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị Trần Thị Kim H theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[II] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị S yêu cầu chị Nguyễn Thị S có nghĩa vụ trả số tiền vay và tiền hụi còn nợ tổng cộng là 73.890.000 đồng trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi chị Trần Thị Kim H cho bà Nguyễn Thị S tham gia góp hụi và vay tiền của Bà S thì chị H có viết các giấy tay xác nhận việc tham gia góp hụi của các dây hụi nêu trên cho Bà S và ký tên vào giấy mượn tiền ngày 25/11/2019. Trong quá trình giải quyết vụ án chị H không đến Tòa để trình bày ý kiến phản đối của mình đối với tài liệu, chứng cứ và yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S, điều đó cho thấy chị H mặc nhiên thừa nhận và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S. Từ đó đã đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S theo quy định tại Điều 463, 471 của Bộ luật dân sự.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị S về thời gian trả số tiền vay vốn và tiền hụi còn nợ là 73.890.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bà S yêu cầu chị H trả số tiền vay và tiền hụi làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy, khi chị H úp hụi thì phải có nghĩa vụ trả lại số tiền hụi thực đóng cho người tham gia góp hụi nhưng đến nay chị H không trả tiền cho bà S là vi phạm thỏa thuận về việc tham gia góp hụi. Ngoài ra, số tiền vay bà S đã nhiều lần yêu cầu lấy lại vốn nhưng chị H không thực hiện nên yêu cầu của nguyên đơn về thời gian trả là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của bà S được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bà S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Căn cứ:**

- Điều 463, 471 Bộ luật Dân sự;
- Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Xử**

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S.

Buộc chị Trần Thị Kim H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền vay còn nợ là 73.890.000 đồng. Thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi bà S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Về án phí:

Chị Trần Thị Kim H phải nộp 3.694.500 đồng (Ba triệu sáu trăm chín mươi bốn ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCD;
- Chi cục THA huyện GCD;
- Các đương sự;
- Lưu HS- AV.

**LÊ THỊ NGUYỆT HỒNG**